

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày: 13/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Dũng

Ông Lê Ngọc Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN DOÃN Đ

Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1993 tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Xóm Chiến T, xã Vĩnh L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn S – Sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1963; Vợ con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2019 – 04/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, đang tại ngoại tại địa phương; “Có mặt”

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Dương Văn T – Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lái xe;

Nơi cư trú: Xóm Chiến T, xã Vĩnh L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Trần Hậu T – Sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: Thôn Đông H, xã Khánh L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Doãn Đ là lái xe được anh Dương Văn T thuê điều khiển ô

tô tải BKS: 38C-061.62 của anh T để chở hàng.

Trưa ngày 12/11/2019 bị cáo và anh Trần Hậu T (cũng là lái xe thuê) điều khiển xe đến huyện Hương Khê nhận hàng ván gỗ ép để chở ra thành phố Hà Nội. Khi đến khu vực ngã ba Trung Lộc thuộc địa phận xã Trung Lộc, huyện Can Lộc, có một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, địa chỉ đến gặp bị cáo “nhờ chở ít pháo ra Nghi Xuân giao cho khách, tiền công năm trăm nghìn đồng”. Bị cáo đồng ý và hẹn người đàn ông nói trên 19 giờ tối cùng ngày khi xe quay lại sẽ nhận hàng tại đây.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi xe đi đến ngã ba Trung Lộc bị cáo dừng xe bên đường. Một lúc sau, người đàn ông thuê bị cáo chở pháo nói trên điều khiển xe máy nhãn hiệu Exciter không rõ biển kiểm soát chở đến một thùng carton và một bì xác rắn. Bị cáo mở ra xem thấy trong thùng carton có mười hộp pháo, trong bì xác rắn có hai túi nilon đựng pháo, người đàn ông đó khi đến gần cầu vượt Bến Thủy 2 thì dừng lại sẽ có người đến nhận pháo và trả tiền công. Bị cáo đưa pháo lên để ở cabin xe ô tô rồi ngồi ở ghế phụ, anh T có hỏi: “cái gì đó” thì bị cáo không trả lời, nên anh T điều khiển xe đi tiếp. Khoảng 20 giờ cùng ngày đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A gần cầu vượt Bến Thủy 2 thuộc địa phận tổ dân phố 1, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân thì bị cáo nói anh T dừng xe lại, sau đó có hai người đàn ông không rõ tên, địa chỉ, đi xe máy đến dừng trước xe ô tô tải, bị cáo đưa thùng carton và bì xác rắn xuống xe rồi mở ra cho hai người đàn ông nói trên xem pháo bên trong, còn anh T ngồi trên xe. Vừa lúc này lực lượng Công an huyện Nghi Xuân phát hiện, hai người đàn ông trên bỏ chạy, còn bị cáo bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật.

Tại kết luận giám định số 185/GDP-PC09 ngày 14/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Mẫu gửi giám định lấy từ vật chứng thu giữ có khối lượng: 17kg (mười bảy kilôgam) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), còn mẫu trích từ vật chứng có khối lượng: 0,83kg (không phải tám ba kilôgam) là pháo nổ.

Vật chứng thu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự gồm:

17kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, lấy mẫu giám định 0,2kg, còn lại 16,8kg.

0,83kg pháo nổ, lấy mẫu giám định 0,02kg còn lại 0,81kg.

01thùng carton màu nâu vàng, 01 chiếc bì xác rắn màu trắng.

Riêng 01 chiếc xe ô tô tải loại AUMAN, nhãn hiệu THACO, BKS: 38C-061.62 màu xanh, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSNX, ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1, 4 Điều 191, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 –

36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Hình phạt bổ sung: Đề nghị xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng – 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Ngày 12/11/2019, bị cáo đã hành vi vận chuyển 17,83kg (mười bảy phẩy tám ba kilôgam) pháo cho người khác, nên có cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo đã cố ý vi phạm các quy định về tàng trữ, vận chuyển pháo, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Vì vậy, HĐXX cần xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS tại Nghị quyết 02/2018/HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ngoài hình phạt chính, HĐXX áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và hướng giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 4 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn Đ phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

[2]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn Đ 15 (mười lăm) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Doãn Đ cho UBND xã Vĩnh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu) sung quỹ Nhà nước.

[3]. Tịch thu tiêu hủy:

17 kg (mười bảy kilôgam) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, sau khi lấy mẫu giám định 0,2 kg (không phải hai kilôgam) còn lại 16,8 kg (mười sáu phẩy tám kilôgam).

0,83 kg (không phẩy tám ba kilôgam) pháo, sau khi lấy mẫu giám định 0,02 kg (không phẩy không hai kilôgam) còn lại 0,81kg (không phẩy tám một kilôgam).

01(một) thùng carton màu nâu vàng và 01 (một) bì xác rắn màu trắng.

Đặc điểm, số lượng vật chứng có tại Biên bản giao nhận ngày 20/12/2019 tại Chi cục Thi hành án huyện Nghi Xuân.

[4]. Buộc bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS huyện Nghi Xuân;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình